TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CHÍNH TRỊ VÀ LUẬT

Ngành đào tạo: LUẬT
Trình độ đào tạo: Đại học
Chương trình đào tạo: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: LUẬT DÂN SỰ 2

Mã học phần: CIVI332039

2. Tên Tiếng Anh: CIVIL LAW 2

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (3/0/6) (3 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành, 6 tín chỉ tự học)

4. Tổng số tiết giảng dạy trên lớp: 45 tiết

5. Giảng viên phụ trách học phần

a) Giảng viên phụ trách chính: TS. Trương Thị Tường Vi

b) Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: TS. Trần Ngọc Tuấn, ThS. Nguyễn Lê Thảo Hà, ThS. Phạm Hữu Tâm

6. Điều kiện tham gia học tập học phần:

a) Học phần tiên quyết: Lý luận chung nhà nước và pháp luật

b) Học phần trước: Luật Dân sự 1

7. Mục tiêu học phần:

Là học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, Luật Dân sự 2 giúp người học củng cố và mở rộng kiến thức chuyên sâu về nghĩa vụ dân sự, hợp đồng và trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong lĩnh vực dân sự - thương mại. Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên sẽ phát triển tư duy pháp lý, nâng cao kỹ năng phân tích, giải quyết tình huống và tư vấn pháp lý trong các quan hệ dân sự cụ thể. Học phần đồng thời góp phần giúp sinh viên tích lũy năng lực nghề nghiệp, đáp ứng các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo cử nhân Luật về tư duy pháp lý, kỹ năng hành nghề và làm việc nhóm.

8. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	**Mô tả** *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể)*	**PLOs/ PI(s)**	**TĐNL**
CLO1	Phân tích và vận dụng được kiến thức lý thuyết và thực tiễn cơ bản của môn Luật Dân sự 2, tập trung vào các chế định về nghĩa vụ dân sự và hợp đồng dân sự, bao gồm xác lập, thực hiện, sửa đổi, chấm dứt nghĩa vụ, trách nhiệm dân sự do vi phạm nghĩa vụ, cũng như các loại hợp đồng thông dụng; từ đó nhận diện, phân tích và lập luận để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trên cơ sở quy định của Bộ luật Dân sự 2015.	PI2.2	4

CLO2	Đánh giá các vấn đề pháp lý trong phạm vi môn Luật Dân sự 2 thông qua tư duy phản biện, thể hiện ở khả năng xem xét tính hợp lý và tính công bằng của các quy định liên quan đến thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm do vi phạm nghĩa vụ, phân chia rủi ro trong hợp đồng và bảo vệ quyền lợi các bên; từ đó xây dựng các lập luận có căn cứ pháp lý và thực tiễn nhằm giải thích, so sánh và kiến nghị hoàn thiện pháp luật.	PI4.2	5
CLO3	Phân tích tình huống pháp lý trong môn Luật Dân sự 2 để xác định đúng vấn đề pháp lý cốt lõi, như xác định quan hệ nghĩa vụ giữa các bên, hiệu lực của hợp đồng, hành vi vi phạm nghĩa vụ, điều kiện phát sinh trách nhiệm dân sự hoặc bồi thường thiệt hại; đồng thời lựa chọn và áp dụng đúng các quy phạm pháp luật tương ứng trong Bộ luật Dân sự 2015 để làm cơ sở giải quyết.	PI6.1	4
	Đánh giá toàn diện các dữ kiện trong tình huống thuộc phạm vi môn Luật Dân sự 2 nhằm đưa ra tư vấn và đề xuất giải pháp pháp lý phù hợp, bao gồm việc xác định trách nhiệm do vi phạm nghĩa vụ, phương thức thực hiện hoặc chấm dứt hợp đồng, bồi thường thiệt hại và các biện pháp bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên theo quy định của Bộ luật Dân sự 2015.	PI6.2	4

9. Nội dung chi tiết học phần

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1 - 5	**CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ NGHĨA VỤ DÂN SỰ (5/0/10)**				
	A/* Các nội dung và PPGD: (5)* ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** - Khái niệm và đặc điểm của nghĩa vụ dân sự + Khái niệm nghĩa vụ dân sự + Đặc điểm của nghĩa vụ dân sự - Căn cứ phát sinh, chấm dứt nghĩa vụ dân sự + Căn cứ phát sinh nghĩa vụ dân sự + Căn cứ chấm dứt nghĩa vụ dân sự - Quan hệ pháp luật về nghĩa vụ dân sự + Chủ thể của quan hệ nghĩa vụ dân sự + Khách thể của quan hệ nghĩa vụ dân sự + Nội dung của quan hệ nghĩa vụ dân sự	CLO1 CLO2 CLO3	4 5 4	+ Thuyết trình + Đàm thoại + Thảo luận	+ Viết + Vấn đáp + Quan sát

	- Thực hiện nghĩa vụ + Khái niệm và nguyên tắc của thực hiện nghĩa vụ + Nội dung cụ thể của thực hiện nghĩa vụ - Trách nhiệm dân sự + Khái niệm trách nhiệm dân sự + Căn cứ phát sinh trách nhiệm dân sự + Nội dung của trách nhiệm dân sự				
	B/ Bài tập tình huống về áp dụng pháp luật				
	***C/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)* - Phân loại nghĩa vụ dân sự. - Chuyển giao yêu cầu và chuyển giao nghĩa vụ	CLO1 CLO2 CLO3	4 5 4	+ Nêu vấn đề + Giới thiệu tài liệu	Viết
6 - 10	**CHƯƠNG 2: BẢO ĐẢM THỰC HIỆN NGHĨA VỤ DÂN SỰ (5/0/10)**				
	A/* Các nội dung và PPGD: (5)* ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** - Khái quát chung về các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ + Khái niệm và đặc điểm của các biện pháp bảo đảm +Đối tượng của các biện pháp bảo đảm + Hình thức của các biện pháp bảo đảm + Đăng ký các biện pháp bảo đảm + Phạm vi nghĩa vụ được bảo đảm + Tài sản bảo đảm + Hiệu lực của các biện pháp bảo đảm + Chấm dứt các biện pháp bảo đảm + Xử lý tài sản bảo đảm	CLO1 CLO2 CLO3	4 5 4	+ Thuyết trình + Đàm thoại + Thảo luận	+ Viết + Vấn đáp + Quan sát
	B/ Bài tập tình huống về áp dụng pháp luật - Bài tập về đối tượng, hình thức hiệu lực, đăng ký, phạm vi của các biện pháp bảo đảm				
	***C/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)* - Đọc các văn bản về các biện pháp bảo đảm	CLO1 CLO2 CLO3	4 5 4	+ Nêu vấn đề + Giới thiệu tài liệu	Viết

11 - 15	**CHƯƠNG 2: QUAN HỆ PHÁP LUẬT DÂN SỰ (5/0/10)**				
	A/* Các nội dung và PPGD: (5)* ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** - Các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ cụ thể + Cầm cố tài sản + Thế chấp tài sản + Đặt cọc + Bảo lãnh + Bảo lưu quyền sở hữu + Biện pháp cầm giữ tài sản + Biện pháp kỹ quĩ + Ký cược +Tín chấp	CLO1 CLO2 CLO3	4 5 4	+ Thuyết trình + Đàm thoại + Thảo luận	+ Viết + Vấn đáp + Quan sát
	B/ Bài tập tình huống về áp dụng pháp luật - Làm bài tập tình huống về cầm cố tài sản; thế chấp tài sản; đặt cọc. - Làm bài tập tình huống về bảo lãnh; bảo lưu quyền sở hữu; biện pháp cầm giữ tài sản; biện pháp kỹ quĩ; ký cược; tín chấp.				
	***C/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)* - Đọc văn bản pháp luật về cầm cố tài sản; thế chấp tài sản; đặt cọc. - Đọc văn bản pháp luật về bảo lãnh; bảo lưu quyền sở hữu; biện pháp cầm giữ tài sản; biện pháp kỹ quĩ; ký cược; tín chấp.				
16 - 20	**CHƯƠNG 3: GIAO DỊCH DÂN SỰ, ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN, THỜI HIỆU (5/0/10)**				
	A/* Các nội dung và PPGD: (5)* ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** - Khái niệm, ý nghĩa, phân loại giao dịch dân sự - Điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự - Giao dịch dân sự vô hiệu và hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu, bảo vệ người thứ ba ngay tình khi giao dịch dân sự vô hiệu. - Đại diện	CLO1 CLO2 CLO3	4 5 4	+ Thuyết trình + Đàm thoại + Thảo luận	+ Viết + Vấn đáp + Quan sát

	+ Khái niệm, phân loại đại diện + Phạm vi thẩm quyền đại diện + Chấm dứt đại diện				
	B/ Bài tập tình huống về áp dụng pháp luật - Làm bài tập tình huống về giao kết và thực hiện hợp đồng				
	***C/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)* - Đọc các văn bản pháp luật về hợp đồng	CLO1 CLO2 CLO3	4 5 4	+ Nêu vấn đề + Giới thiệu tài liệu	Viết
21 - 25	**CHƯƠNG 3: HỢP ĐỒNG (tiếp theo) (5/0/10)**				
	A/* Các nội dung và PPGD: (5)* ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** - Trách nhiệm dân sự do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng - Phạt vi phạm hợp đồng. - Bồi thường thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng. + Khái niệm bồi thường thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng + Đặc điểm bồi thường thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng + Các căn cứ xác định thiệt hại bồi thường thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng + Mức xác thiệt hại bồi thường thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng	CLO1 CLO2 CLO3	4 5 4	+ Thuyết trình + Đàm thoại + Thảo luận	+ Viết + Vấn đáp + Quan sát
	B/ Bài tập tình huống về áp dụng pháp luật - Làm bài tập tình huống về phạt vi phạm hợp đồng - Làm bài tập tình huống về bồi thường thiệt hại do phạt vi phạm hợp đồng				
	***C/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)* - Đọc các văn bản pháp luật về hợp đồng, bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng				
26 - 30	**CHƯƠNG 4: TÀI SẢN, QUYỀN SỞ HỮU VÀ CÁC QUYỀN KHÁC ĐỐI VỚI TÀI SẢN (5/0/10)**				

	A/* Các nội dung và PPGD: (5)* ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** **-** Hợp đồng thông dụng có đối tượng là tài sản + Hợp đồng mua bán tài sản + Hợp đồng vay tài sản + Hợp đồng thuê tài sản - Hợp đồng thông dụng có đối tượng là công việc phải làm + Hợp đồng dịch vụ + Hợp đồng vận chuyển + Hợp đồng gia công + Hợp đồng gửi giữ tài sản + Hợp đồng uỷ quyền + Hợp đồng hợp tác	CLO1 CLO2 CLO3	4 5 4	+ Thuyết trình + Đàm thoại + Thảo luận	+ Viết + Vấn đáp + Quan sát
	B/ Bài tập tình huống về áp dụng pháp luật: - Hợp đồng mượn tài sản - Hợp đồng gửi giữ tài sản - Hợp đồng tặng cho tài sản - Hợp đồng có đối tượng là công việc phải làm.				
	***C/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)* - Đọc các văn bản pháp luật liên quan đến hợp đồng có đối tượng là tài sản, công việc phải làm				
	CHƯƠNG 5: TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI NGOÀI HỢP ĐỒNG (5/0/10)				
31 - 35	***A/* Các nội dung và PPGD***: (5)* ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** - Khái quát chung về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng + Khái niệm + Nguyên tắc bồi thường thiệt hại + Điều kiện phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại + Năng lực chịu trách nhiệm bồi thường của cá nhân + Thời hiệu khởi kiện về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	CLO1 CLO2 CLO3	4 5 4	+ Thuyết trình + Đàm thoại + Thảo luận	+ Viết + Vấn đáp + Quan sát

	- Xác định thiệt hại + Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm + Thiệt hại do sức khoẻ bị xâm hại + Thiệt hại do tính mạng bị xâm hại + Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại - Bồi thường thiệt hại trong một số trường hợp cụ thể + Bồi thường thiệt hại trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng + Bồi thường thiệt hại trong trường hợp vượt quá yêu cầu của tình thế cấp thiết + Bồi thường thiệt hại do người dùng chất kích thích gây ra.				
	B/ Bài tập tình huống về áp dụng pháp luật Làm bài tập tình huống về bồi thường thiệt hại trong một số trường hợp cụ thể.				
	***C/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)* - Đọc văn bản pháp luật về bồi thường thiệt hại trong một số trường hợp cụ thể.				
36 - 40	**CHƯƠNG 5: TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI NGOÀI HỢP ĐỒNG (tiếp theo) (5/0/10)**				
	A/* Các nội dung và PPGD: (5)* ❖ ***Nội dung học trực tuyến*** - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ ***Nội dung chính trên lớp*** + Bồi thường thiệt hại do người của pháp nhân gây ra + Bồi thường thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra + Bồi thường thiệt hại do người dưới mười lăm tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự gây ra trong thời gian trường học, bệnh viện, pháp nhân khác trực tiếp quản lý + Bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra + Bồi thường thiệt hại do cây cối gây ra + Bồi thường thiệt hại do súc vật gây ra + Bồi thường thiệt hại nhà cửa, công trình xây dựng khác gây ra + Bồi thường thiệt hại do vi phạm quyền lợi của người tiêu dùng	CLO1 CLO2 CLO3	4 5 4	+ Thuyết trình + Đàm thoại + Thảo luận	+ Viết + Vấn đáp + Quan sát

	B/ Bài tập tình huống về áp dụng pháp luật				
	***C/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)* - Đọc văn bản pháp luật về bồi thường thiệt hại trong những trường hợp cụ thể (tiếp theo)				
41 - 45	Ôn tập, giải đáp các câu hỏi của sinh viên				

10. Ma trận tương quan giữa phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra - đánh giá

Chuẩn đầu ra học phần ***Phương pháp dạy học***	***CLO1***	***CLO2***	***CLO3***
Thuyết trình	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.
Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.

11. Kế hoạch đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm: 10

- Quy định về đánh giá kết quả học tập:

+ Theo Điều 11, Quyết định số 3811/QĐ-ĐHSPKT ngày 31/12/2024 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSPKT TPHCM) về Quy chế đào tạo trình độ đại học.

+ Theo Điều 19, Quyết định số 2378/QĐ-ĐHSPKT ngày 24/8/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

+ Theo Điều 17, Quyết định số 294/QĐ-ĐHSPKT ngày 25/01/2024 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

- Kế hoạch kiểm tra - đánh giá:

TT	**Nội dung**	**CLOs**	**TĐNL**	**PP đánh giá**	**Công cụ đánh giá**	**Tỉ lệ (%)**
Đánh giá quá trình						**50**
Lần 1	Chuyên cần			Điểm danh trên lớp hàng tuần	Bảng điểm danh hàng tuần	*10*

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Lần 2	Chương 1,2	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 4	Viết; Vấn đáp, Quan sát, trắc nghiệm	Câu hỏi Trắc nghiệm/ Tự luận	*10*
Lần 3	Chương 3,4	CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4	Viết; Vấn đáp, Quan sát,trắc nghiệm	Câu hỏi Trắc nghiệm/ Tự luận	*20*
Lần 4	Chương 5	CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4	Viết; Vấn đáp, Quan sát,trắc nghiệm	Câu hỏi Trắc nghiệm/ Tự luận	*10*
Đánh giá cuối kỳ (Hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, Vấn đáp...)						**50**
	Bao quát tất cả các nội dung của môn học	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 4	Thi tự luận	Thang điểm	*50*

12. Tài liệu học tập

Sách, giáo trình:

Trường Đại học Luật Hà Nội. Giáo trình Luật Dân sự Việt Nam -tập 2. NXB. Tư pháp, Hà Nội, năm 2024.

Văn bản quy phạm pháp luật:

- Bộ luật Dân sự năm 2015

13. Đạo đức khoa học và quyền tác giả

a) Đạo đức khoa học

Người học phải tuân thủ nghiêm quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học (Quyết định số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học, kiểu trích dẫn tài liệu tham khảo và chống đạo văn sản phẩm học thuật) và các quy định hiện hành [1]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học sẽ được xử lý theo quy định.

b) Quyền tác giả

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (theo Quyết định số 1402/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/5/2025 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định hoạt động khoa học và công nghệ) và các quy định hiện hành [2]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu: *<ngày/tháng/năm>*

[1] [2] Trường hợp các văn bản viện dẫn được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản tại thời điểm đó.
[2]

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa	Trưởng Bộ môn	Nhóm biên soạn
TS. Nguyễn Thị Phượng	**TS. Nguyễn Thị Tuyết Nga**	

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 1: *<ngày/tháng/năm>* Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 2: *<ngày/tháng/năm>*	*<Người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>* Tổ trưởng Bộ môn: *<Đã đọc và thông qua>*